

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thịnh

2. Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy - Thư ký TAND huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/HSST ngày 23/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Cao Duy T - Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tiểu khu 7, khu phố KS, phường BS, thành phố SS, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Cao Duy N – sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T1 - sinh năm 1954; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: Ngày 24/4/2013 bị TAND thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2015, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm; Tạm giữ: 07/10/2022; Tạm giam: 16/10/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Duy B, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khu phố Bắc Kỳ, phường Trung Sơn, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Lê Duy B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 00 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, trên Quốc lộ 45 thuộc địa phận tiểu khu 7, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thanh Hóa, phối hợp với Công an huyện Thiệu Hóa phát hiện bắt quả tang Cao Duy T đang di chuyển trên chiếc taxi BKS 36A-414.20 do anh Lê Như Bình sinh năm 1986 ở phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn điều khiển có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra và thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, có viền màu đỏ, dạng túi zip, kích thước (6,5 x 9)cm đựng 06 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục vụn, nghi là ma túy; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 51.530.000đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Duy T, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 cân tiểu ly; 01 kéo kim loại; 10 mảnh giấy màu trắng, kích thước (2 x 4)cm; 01 căn cước công dân mang tên Cao Duy T.

Tại Kết luận giám định số 3479/KL-KTHS ngày 11/10/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục vụn đựng trong 06 gói giấy màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,446g loại: Heroin.

Quá trình điều tra Cao Duy T khai nhận: do nghiện ma túy nên vào 09 giờ ngày 06/10/2022 tại quán nước ven đường gần Trung tâm y tế Sầm Sơn, T đã mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 06 gói heroin với số tiền 800.000đ mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong T mang về nhà lấy ra một ít sử dụng, đến đêm ngày 06/10/2022 Thế cất giấu số ma túy còn lại vào trong người rồi thuê taxi chở T lên huyện Quan Hóa chơi. Khi đi đến thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra Cao Duy T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Đối với Lê Như B là người được T thuê chở Thế bằng xe taxi từ thành phố Sầm Sơn đến huyện Quan Hóa, khi đi T có mang theo ma túy, B không biết và không liên quan đến việc tàng trữ ma túy của Thế nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với số tiền 51.530.000đ phát hiện và thu giữ của Cao Duy T trong quá trình bắt quả tang, qua kiểm tra xác minh số tiền này là tiền công lái ca nô của Cao Duy T, không liên quan đến việc mua ma túy nên ngày 23/11/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe taxi BKS 36A-414.20 nhãn hiệu KIA Morning màu đỏ sau khi tạm giữ xác định không có liên quan đến hành vi phạm tội của Cao Duy T nên ngày 10/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra Quyết định xử lý đồ vật số 25/QĐ-ĐCSKTMT bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Duy B cùng một số giấy tờ có liên quan.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy (Heroin) còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly, màu đen, nắp cân có dòng chữ POCKET SCALE; 01 kéo kim loại, cán kéo bọc nhựa màu vàng, dài 22cm; 10 mảnh giấy màu trắng, kích thước (2 x 4)cm; 01 căn cước công dân mang tên Cao Duy Thế; 01 ĐTDĐ, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số máy MN5T2LL/A, số Imei 355839087799, đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim số thuê bao: 0336496941, phát hiện thu giữ trong quá trình bắt quả tang, khám xét được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-TH ngày 23/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Cao Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 1, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Cao Duy T từ 18 đến 24 tháng tù;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định và 01 cân tiểu ly, màu đen, nắp cân có dòng chữ POCKET SCALE; 01 kéo kim loại, cán kéo bọc nhựa màu vàng, dài 22cm; 10 mảnh giấy màu trắng; Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số máy MN5T2LL/A, số Imei 355839087799, đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim số thuê bao: 0336496941; Trả lại 01 căn cước công dân mang tên Cao Duy T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: do nghiện ma túy nên vào ngày 06/10/2022 tại quán nước ven đường gần Trung tâm y tế Sầm Sơn, T đã mua ma túy của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ 06 gói heroin với số tiền 800.000đ mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong T mang về nhà lấy một ít sử dụng, đến đêm ngày 06/10/2022 T cất giấu số ma túy này vào trong người rồi thuê taxi chở lên huyện Quan Hóa chơi. Khi đi đến thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào 00 giờ 30 phút ngày 07/10/2022 Cao Duy T đã tàng trữ 06 gói ma túy có khối lượng 0,446g loại: Heroin. Hành vi nêu trên của Cao Duy T đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền

của Nhà nước về các chất ma túy, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Với tính chất của vụ án và hành vi của bị cáo thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Cao Duy T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 cân tiểu ly, màu đen, nắp cân có dòng chữ POCKET SCALE; 01 kéo kim loại, cán kéo bọc nhựa màu vàng, dài 22cm; 10 mảnh giấy màu trắng là vật không có giá trị sử dụng, cần áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Cao Duy T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Thế là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Duy T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư đã được giám định và niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Thiều Trần Hòa; Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, màu đen, nắp cân có dòng chữ POCKET SCALE; 01 kéo kim loại, cán kéo bọc nhựa màu vàng, dài 22cm; 10 mảnh giấy màu trắng;

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số máy MN5T2LL/A, số Imei 355839087799, đã qua sử dụng, điện thoại gắn 01 sim số thuê bao: 0336496941 và 01 căn cước công dân mang cho bị cáo Cao Duy T.

Hiện số tang vật và tài sản trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2022 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Thị Liên